TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ DẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HSST
Ngày: 11-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tuyển

2. Ông Đỗ Văn Minh

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Dương Nguyên Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2018/HSST ngày 22 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Đăng Văn H (Lé), sinh năm 1994, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp R, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: đang chấp hành án tại trại giam Cây Cầy, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; con ông: Đặng Văn T, sinh năm 1956 và bà Dương Thị C, sinh năm 1959; vợ, con: chưa có; tiền sự: không có, tiền án:

- Bản án số 88/2011/HSST ngày 25-11-2011 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 5 Điều 60; Điều 69; Điều 74 và Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Đặng Văn H 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tổng hợp hình phạt của bản án số 77/2010/HSST ngày 30-11-2010 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" là 01 năm 03 tháng tù, chấp hành xong bản án ngày 30-11-2012.

- Ngày 08-02-2014, phạm tội cố ý gây thương tích, Bản án số 62/2014/HSST ngày 05-8-2014 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Đăng Văn H 02 năm tù, chấp hành xong bản án ngày 26-02-2016.

- Ngày 11-12-2016, phạm tội trộm cắp tài sản, Bản án số 31/2017/HSST ngày 22-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự xử phạt Đặng Văn H 02 năm tù. Hiện đang chấp hành án tại trại giam Cây Cầy, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Bị hại: Lê Thị Hoài N, sinh ngày 29-11-2001. Địa chỉ: ấp X, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Lê Hoàng M, sinh năm 1973

2. Bà Trần Thanh X, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp X, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh, là cha mẹ của bị hại;

Bà Trần Thanh X ủy quyền cho ông Lê Hoàng M (Văn bản ủy quyền ngày 06-9-2017); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10-2016, Đặng Văn H (Lé) quen biết và phát sinh tình cảm với Lê Thị Hoài N, sinh ngày 29-11-2001 đang học lớp 10 tại Trường trung học phổ thông Ngô Gia Tự thuộc xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng tháng 11-2016, H đưa Nam về nhà H tại ấp R, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh và ngủ lại trong phòng riêng của H, tại đây H giao cấu với N 01 lần. Sau đó khoảng 2-3 ngày, H đón N đi học sau khi học xong H đón N về nhà H tiếp tục giao cấu, có lần N tự đến nhà H và H giao cấu với N. H và N giao cấu tại nhà H 10 lần. Ngoài ra, H còn đưa N đến thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ Minh Long thuộc ấp G, xã H, huyện G, tỉnh Tây Ninh giao cấu nhiều lần. Đến khoảng tháng 4-2017, N buồn chuyện gia đình nên bỏ nhà đi cùng H đến quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thuê nhà trọ sống và đi làm thuê. Thời gian này H và N thường xuyên giao cấu không xác định cụ thể bao nhiêu lần. Đến khoảng tháng 7-2017, gia đình N phát hiện Nam đang sống cùng H tại quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nên đưa N về và trình báo Công an huyện G.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 60 ngày 12-9-2017 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Tây Ninh kết luận đối với Lê Thị Hoài N: Màng trinh rách cũ vị trí 08 giờ, 11 giờ, 15 giờ rách đến chân màng trinh; Hiện tại không phát hiện có thai.

Về bồi thường thiệt hại: Gia đình Lê Thị Hoài N không yêu cầu H bồi thường về danh dự, nhân phẩm cho N, chỉ yêu cầu xử lý Hổ theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKSGD ngày 21-3-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Đặng Văn H (Lé) về tội "Giao cấu với trẻ em" theo điểm a khoản 2 Điều 115 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn H (Lé) từ 05 năm đến 07 năm tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 31/2017/HSST ngày 22-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

Biên pháp tư pháp: Ghi nhân gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án do Kiểm sát viên đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thực hiện: Từ tháng 11-2016 đến tháng 7-2017, tại huyện G, tỉnh Tây Ninh và quận B, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo Đặng Văn H đã thực hiện hành vi giao cấu với Lê Thị Hoài N hơn 10 lần, tất cả các lần quan hệ tình dục N đều tự nguyện, tính đến ngày phạm tội bị cáo biết rõ N chưa đủ 16 tuổi. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: "Giao cấu với trẻ em" tội phạm và hình phạt được quy tại điểm a khoản 2 Điều 115 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tình dục trẻ em là cháu Nam, gây tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm cháu N, bị cáo vẫn biết được tình dục, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của trẻ em từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi được pháp luật bảo vệ không ai được xâm phạm, vì ở độ tuổi này chưa phát triển đầy đủ về tâm sinh lý và sức khỏe, nhất là cơ quan sinh dục. Trong vụ án này bị cáo đã thành niên có hành vi giao cấu với cháu N trong lúc chưa đủ 16 tuổi, mặt dù có sự thuận tình của cháu N, dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, gây nguy hiểm cho sự phát triển bình thường, đặc biệt là về đạo đức, nhân cách, danh dự, nhân phẩm của trẻ em cả hiện tại và sau này. Vì lứa tuổi này các cháu hạn chế về nhận thức, kinh nghiệm sống, nên việc quyết định tình dục không được đúng đắn, dễ

cảm tính, bị rũ rê. Bị cáo có 03 tiền án: Bản số 88/2011/HSST ngày 25-11-2011 bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt của Bản án số 77/2010/HSST ngày 30-11-2010 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" là 01 năm 03 tháng tù, chấp hành xong bản án ngày 30-11-2012. Bản án số 62/2014/HSST ngày 05-8-2014 bị Tòa án nhân dân huyện Gò dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong bản án ngày 26-02-2016. Bản án số 31/2017/HSST ngày 22-9-2017 bị Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", đang chấp hành án tại trại giam Cây Cầy, tỉnh Tây Ninh, là tái phạm đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là tương xứng với tính chất, mức độ nhân thân của bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Biện pháp tư pháp: Ghi nhận gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo: Đặng Văn H (Lé) phạm tội "Giao cấu với trẻ em"

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn H (Lé) 05 (năm) năm tù.

Tổng hợp hình phạt với Bản án số 31/2017/HSST ngày 22-9-2017 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13-7-2017.

2. Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường.

3. Án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN TÂM

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Sở tư pháp tỉnh nơi BC ĐKNKTT;
- CCTHADS huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ; tập án.